TOÀ □N NHÂN DÂN QUỐN □□NG □A
THÀNH PH□ HÀ N□I
Số: 218/2019/QĐST - HNGĐ

C□NG HOÀ XÃ H□I CH□ NGH□A VI□T NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định và mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 271/2019/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình sau đây:

Anh Phạm Sơn T, sinh năm 1987

Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1988

Cùng ĐKHKTT và cư trú: Số A ngõ T, phường Q, quận D, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, các lời khai tại tòa và trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/4/2019, anh Phạm Sơn T và chị Nguyễn Thị Thu H thống nhất xác nhận:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Sơn T và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận D, Hà Nội ngày 14/7/2014. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại số A ngõ T, phường Q, quận D, Hà Nội cùng với gia đình Anh T. Quá trình anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, cách sống. Nay Anh T và chị H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, anh chị cùng có yêu cầu Tòa án nhân dân quận Đống Đa giải quyết cho anh chị đ- ợc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phạm Sơn T và chị Nguyễn Thị Thu H xác nhận anh chị không có con chung.

[3] Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh Phạm Sơn T và chị Nguyễn Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Phạm Sơn T và chị Nguyễn Thị Thu H không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

[5] Về lệ phí: Anh T đồng ý để chị H chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Sơn T và chị Nguyễn Thị Thu H.

- Về con chung: Anh Phạm Sơn T và chị Nguyễn Thị Thu H xác nhận anh chị không có con chung.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh T và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh T và chị H không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T đồng ý để chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Đã nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0008520 ngày 12/4/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- *VKSND quận Đống Đa.*
- *Đ- ơng sự.*
- *L- u*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

TRẦN THỊ THANH VÂN